

Bản án số: 43/2021/HS-ST
Ngày 17-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Nam

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vũ Đình Mạnh và ông Lê Hữu Lê

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị May - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn C** (tên gọi khác: Nguyễn Văn T3), sinh năm 1984 tại phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: đường P, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Đinh Thị H;

Tiền án: + Bản án số 229/2017/HS-ST ngày 29/11/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày ngày 06/12/2019;

+ Bản án số 77/2021/HS-ST ngày 02/7/2021, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Bản án số 197 ngày 23/11/2006, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt bị cáo 6 năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Bản án phúc thẩm số 09 ngày 31/01/2007 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương y án sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 28/9/2015.

+ Ngày 21/9/2000, bị cáo bị Công an thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 15/9/2016, bị cáo bị Công an phường Quang Trung, thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương trong vụ án khác. Có mặt.

2. **Ngô Văn L**, sinh năm 1995 tại xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn P, xã Đ, huyện T, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn L1 và bà Nguyễn Thị D; Vợ là Bùi Thị Ngọc N và 01 con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 18/6/2019, Ủy ban nhân dân xã Đoàn Kết, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn 03 tháng kể từ ngày 18/6/2019 đến ngày 18/9/2019.

Nhân thân: Bản án số 128 ngày 27/5/2016, Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 04/11/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/5/2021; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

3. **Trần Bá V**, sinh năm 1976 tại xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn Ô, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá L và bà Vũ Thị C; Vợ là Phạm Thị N và 03 con; Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Bản án số 28 ngày 20/8/2004, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xử phạt 04 năm 02 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 50.000.000 đồng). Bản án hình sự phúc thẩm số 80 ngày 29/9/2004, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 60 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 24/10/2007.

+ Bản án số 23 ngày 02/7/2008, Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt 10.072.000 đồng). Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 15/5/2009.

+ Bản án số 31 ngày 22/10/2010, Tòa án nhân dân huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 13.500.000 đồng). Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 24/10/2012.

+ Ngày 08/01/2013, bị cáo bị Công an huyện Bình Giang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

+ Ngày 01/6/2017, bị cáo bị Công an thành phố Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Đánh bạc. Bị cáo chấp hành xong ngày 07/02/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 19/5/2021; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Trần Bá V:** Bà Nguyễn Thị L - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- **Người bị hại:** Anh Vũ Đức T, sinh năm 1994; Nơi cư trú: thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 31/01/2021, Nguyễn Văn C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exiter BKS 34C1 - 368.xx đi từ nhà ở đường P, phường Q, thành phố H đến nhà Trần Bá V ở thôn Ô, xã C, huyện B, tỉnh Hải Dương chơi. Tại đây C gặp Ngô Văn L. C, L và V ngồi chơi đến khoảng 00 giờ ngày 01/02/2021, C rủ L đi ăn đêm, L đồng ý, còn V ở nhà ngủ. C điều khiển xe mô tô BKS 34C1 - 368.xx chở L ngồi sau đi theo hướng xã C qua đường liên xã H đến thôn P, xã T tìm quán ăn đêm. Khoảng 03 giờ ngày 01/02/2021, khi đến ngã ba thôn P, xã T, C rẽ trái được khoảng 30m theo hướng đi xã N, huyện B thì cả 2 phát hiện thấy trước cửa quán nhậu "T choắt và T mẽ" của anh Vũ Đức T có để cây hoa mai (có đặc điểm là cây thế, cao 85cm, có 05 tán, tán rộng nhất 90cm, phần thân cây gần trên ngọn anh T đánh dấu "xxxx") nên cả 2 nảy sinh ý định chiếm đoạt. C bảo L "Cây mai kia, không có người trông, lấy đi". C ngồi trên xe mô tô nổ máy chờ sẵn, L đi vào vị trí để cây hoa mai dùng 2 tay nhỏ bật gốc cây khỏi chậu rồi bê lên xe C chở quay lại nhà V để ngủ. Khi về đến nhà V thì V đã ngủ, C và L để cây hoa mai ở trước cửa nhà rồi đi vào gian nhà dưới nhà V ngủ. Khoảng 10 giờ cùng ngày, sau khi ngủ dậy, C bán cho V cây hoa mai trên với giá 1.000.000 đồng, C chia cho L 500.000 đồng, còn 500.000 đồng C tiêu sài cá nhân hết. Khi mua bán cây, V thấy cây đã bị nhổ khỏi chậu nên biết là do C trộm cắp được mà có, bản thân C thường xuyên lang thang, là người nghiện ma túy, có tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng vì ham rẻ nên V mua.

Sáng ngày 01/02/2021, anh T phát hiện bị mất cây nên xem lại Camera thì phát hiện đêm ngày 01/02/2021 có 2 đối tượng đã nhổ trộm cây của anh và lên xe mô tô bỏ đi về hướng thị trấn S. Anh T trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện. Căn cứ vào đơn trình báo của bị hại, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành rà soát các vườn cây cảnh thì phát hiện tại vườn nhà V có cây hoa mai giống như

mô tả của anh T. V khai nhận mua của C và đã tự nguyện giao nộp cây hoa mai cho Cơ quan Cảnh sát điều tra; Ngày 03/02/2021, C tự nguyện giao nộp xe mô tô nhãn hiệu Exiter BKS 34C1 - 368.xx cho Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HDDG ngày 18/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Bình Giang kết luận: Cây hoa mai của anh Vũ Đức T trị giá 3.750.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 13-7-2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn C và Ngô Văn L về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Bá V về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã nêu là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Bá V xác định hành vi phạm tội của bị cáo như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang đã mô tả. Nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát đã xác định. Nguyên nhân bị cáo phạm tội là do ham rẻ, nhận thức pháp luật của bị cáo hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc hộ cận nghèo,... đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo V được hưởng mức án thấp, từ 7 đến 9 tháng tù để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo thành công dân tốt.

- Đại diện VKSND huyện Bình Giang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn C. Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Văn L. Khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Bá V. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn C, Ngô Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, Trần Bá V phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Về hình phạt chính: Xử phạt: Nguyễn Văn C 12 đến 15 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù tại Bản án số 77/2021/HS-ST ngày 02/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt C của hai bản án là từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2021. Ngô Văn L từ 9 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/5/2021. Trần Bá V từ 9 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/5/2021. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc xe máy nhãn hiệu Exiter, BKS 34C1-368.xx. Truy thu của bị cáo Nguyễn Văn C và bị cáo Ngô Văn L, mỗi bị cáo 500.000^d nộp vào ngân sách nhà nước. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Bá V. Bị cáo Nguyễn Văn C, Ngô Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người bị hại, biên bản hiện trường, biên bản giải trình hình ảnh camera, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng đêm tối và sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, khoảng 03 giờ 30 phút ngày 01/02/2021, tại thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn C và Ngô Văn L đã có hành vi lén lút chiếm đoạt cây hoa mai của anh Vũ Đức T, trị giá 3.750.000 đồng. Trần Bá V biết rõ cây hoa mai do C, L trộm cắp được mà có nhưng vẫn đồng ý mua với giá 1.000.000 đồng.

[3] Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo C, L đã lợi dụng đêm tối, lén lút chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu, xâm phạm đến quan hệ sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên hành vi các bị cáo thực hiện đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt trị giá 3.750.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố các bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Đối với bị cáo V, mặc dù không hứa hẹn trước và biết rõ tài sản do C, L trộm cắp mà có nhưng vì ham rẻ nên bị cáo vẫn mua với giá 1 triệu đồng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước đối với tài sản do phạm tội mà có, tài sản V tiêu thụ trị giá 3.750.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Trong vụ án này, các bị cáo C và L đồng phạm giản đơn đối với tội trộm cắp tài sản, C là người khởi xướng, L trực tiếp lấy tài sản nên hai bị cáo giữ vai trò ngang nhau. Bị cáo V phải chịu trách nhiệm độc lập về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng: Về nhân thân: cả 3 bị cáo trong vụ án đều có nhân thân xấu. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, cả 3 bị cáo đều thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo V có bố đẻ là người có công với nước nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo C đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào quy định của BLHS, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải buộc các bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, người bị hại là anh Vũ Đức T không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Exiter, BKS 34C1-368.xx, người đứng tên đăng ký xe là anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, ĐKKHKT tại khu dân cư K, phường M, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Cơ quan điều tra đã tiến xác minh, làm việc với bà Lê Thị T1 là mẹ đẻ anh T, bà T1 xác định chiếc máy trên được bà mua cho anh T từ năm 2018, quá trình sử dụng đến đầu năm 2020 anh T điều khiển xe bị tai nạn chết nên bà T1 bán chiếc xe này cho một người đàn ông ở thành phố Hải Dương (bà T1 không nhớ tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông này). Bị cáo C trình bày: bị cáo mua chiếc xe này vào năm 2020 của một người đàn ông không quen biết tại phường Q, thành phố H với giá 30 triệu đồng, quá trình mua bán xe hai bên không viết giấy tờ mua bán. Quá trình xác minh xác định chiếc xe trên không thuộc tang vật của vụ án nào. Bị cáo C đã sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[10] Về biện pháp tư pháp: Sau khi trộm cắp được tài sản, C đã bán tài sản trộm cắp được cho V lấy số tiền 1.000.000 đồng, C chia cho L 500.000 đồng, còn 500.000 đồng C tiêu sài cá nhân hết. Đây là tiền do các bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[11] Về án phí: Bị cáo Trần Bá V thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm; Các bị cáo Nguyễn Văn C, Ngô Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Văn L.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Bá V.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo;

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn C (tên gọi khác: Nguyễn Văn T3), Ngô Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo Trần Bá V phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn C 11 (mười một) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù tại Bản án số 77/2021/HS-ST ngày 02/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 23 (hai mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2021.

- Bị cáo Ngô Văn L 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/5/2021.

- Bị cáo Trần Bá V 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 19/5/2021.

3. Về vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc xe máy nhãn hiệu Exiter, BKS 34C1-368.xx (*Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 19/7/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang*).

4. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu của bị cáo Nguyễn Văn C và bị cáo Ngô Văn L, mỗi bị cáo 500.000^d (năm trăm nghìn đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Bá V. Các bị cáo Nguyễn Văn C, Ngô Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – CA tỉnh Hải Dương;
- VSKND huyện Bình Giang;
- CQ CSĐT – CA huyện Bình Giang;
- CCTHADS huyện Bình Giang;
- CQ THAHS huyện Bình Giang;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu HS; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thanh Nam